TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ MÓNG CÁI** TỈNH QUẢNG NINH	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2024/HS-ST
Ngày: 16/5/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MÓNG CÁI, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ông Nguyễn Thùy Dương

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Đỗ Thị Hân

- Ông Nguyễn Thanh Xuân

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Hoàng Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên toà: ông Vương Hải Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2024/TLST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 5 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Đặng Gia D** (tên gọi khác: không); sinh ngày 25/12/1996, tại thị xã T, tỉnh Bắc Ninh; nơi thường trú: khu T, phường G, thị xã T, tỉnh Bắc Ninh; nơi ở hiện tại: số nhà C, tổ G, khu A, phường Q, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Gia L và bà Mai Thị H; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: chưa. Bị cáo bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp và tạm giữ ngày 30/12/2023, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

2. Họ và tên: **Nguyễn Quang T** (tên gọi khác: không); sinh ngày 17/10/2000, tại thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: tổ C, khu B, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M và bà Lê Thị T1; có vợ Trịnh Thị Ánh T2 và 01 con; tiền án, tiền sự: chưa. Bị cáo bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp và tạm giữ ngày 30/12/2023, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Chị Lê Thị T1, sinh năm 1974; nơi cư trú: tổ C, khu B, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

+ Bà Vũ Thị H1, sinh năm 1963; nơi cư trú: khu D, phường H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người làm chứng:

+ Anh Phạm Ngọc H2, sinh năm 1997; nơi cư trú: tổ C, khu H, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

+ Anh Lê Việt A, sinh năm 2000; nơi cư trú: tổ F, khu B, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

Người chứng kiến:

+ Anh Nguyễn Hữu T3, sinh năm 1991; nơi cư trú: thôn A, xã H, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng giữa tháng 12/2023, thông qua ứng dụng Telegram trên điện thoại, Đặng Gia D đặt mua 1.000.000 đồng ma túy cần sa của một đối tượng (không rõ lai lịch, địa chỉ). Sau khi nhận được ma túy, D cho vào 01 chiếc lọ nhựa và cất giấu trên xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger, biển kiểm soát 14C-409.47, mục đích để sử dụng dần.

Chiều ngày 28/12/2023, D điều khiển xe ô tô 14C-409.47, chở Nguyễn Quang T và anh Phạm Ngọc H2 (sinh năm 1997, trú tại tổ C, khu H, phường C, thành phố C) từ thành phố C ra thành phố M để tìm mối hàng buôn hải sản. Tại thành phố M, cả nhóm gặp anh Lê Việt A (sinh năm 2000, trú tại tổ F, khu B, phường C, thành phố C) và cùng thuê phòng nghỉ tại nhà nghỉ B thuộc khu D, phường K, thành phố M (T và anh Việt A ở phòng 202, còn D và anh H2 ở phòng 401).

Khoảng 12 giờ ngày 29/12/2023, D, T và các anh Việt A, H2 đến uống nước chè tại quán nước của bà Vũ Thị H1 ở cạnh bến xe khách thuộc khu E, phường K, thành phố M. Tại đây, D nảy sinh ý định tổ chức sử dụng ma tuý cần sa nên bảo T lấy một ít cần sa từ chiếc lọ nhựa ở trên xe ô tô của D ra để sử dụng. Lúc này, T ra xe ô tô lấy một búp cần sa trong chiếc lọ nhựa cho vào túi nilon mang vào bàn ngồi uống nước chè, rồi T lấy con dao gọt hoa quả tại quán nước cắt nhỏ búp cần sa đưa cho D một phần. D cho cần sa vào nõ chiếc điếu cày ở quán nước và hút. Sau khi D sử dụng cần sa xong, thì T cũng cầm lấy chiếc điếu cày, cho một phần ma túy cần sa vào nõ để sử dụng. Số ma tuý cần sa còn lại, T cho vào túi nilon rồi mang về phòng 202 nhà nghỉ B, để trên bàn. Tại phòng nghỉ 202, do vẫn còn nhu cầu sử dụng ma tuý nên T lấy số ma tuý Ketamine gói trong tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng cất giấu trong túi áo khoác ra, san sang 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng khác, rồi dùng 01 tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng cuộn thành ống hút và một mình sử dụng. Khoảng 13 giờ cùng ngày, Tổ công tác của Công an phường K đến kiểm tra hành chính nhà nghỉ B, đã phát hiện:

- Thu giữ của Nguyễn Quang T: 01 (một) túi nilon miệng túi có khóa kẹp nhựa, kích thước (11,5x7)cm, bên trong chứa thực vật khô (kí hiệu M1); 02 (hai) tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng (kí hiệu M2,

M3); 01 (một) tờ tiền mệnh giá 200.000 đồng, bám dính chất bột màu trắng ở dạng vết; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone;

- Thu giữ của Đặng Gia D: 01 (một) lọ nhựa hình trụ tròn màu trắng có nắp vặn, bên trong lọ đựng thực vật khô; 01 (một) chiếc xe ô tô bán tải nhãn hiệu Ford Ranger, biển kiểm soát 14C-409.47; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone.

Tiến hành mở rộng hiện trường, thu giữ tại quán nước của bà Vũ Thị H1: 01 (một) con dao dài 23 cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 11 cm, cán dao bằng nhựa màu đen, dài 12 cm; 01 (một) chiếc điếu cày bằng inox, dài 54 cm, trên thân điếu gắn 01 nõ kim loại.

Căn cứ tài liệu điều tra, ngày 30/12/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố M ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Đặng Gia D và Nguyễn Quang T.

Tại các bản Kết luận giám định số 28, 29 ngày 05/01/2024, của Phòng K Công an tỉnh Q, kết luận:

- Vụn thực vật khô (kí hiệu M1) thu giữ của Nguyễn Quang T có khối lượng 0,274 gam là chất ma túy Delta9-tetrahydrocanabinol (là hoạt chất chính của cần sa);

- Chất tinh thể màu trắng gói trong tờ tiền Việt Nam loại 5.000 đồng mã số hiệu HJ 0842051 (kí hiệu M2) có khối lượng 0,478 gam và chất bột màu trắng gói trong tờ tiền Việt Nam loại 5.000 đồng mã số hiệu SA 1863751 (kí hiệu M3) có khối lượng 0,066 gam là ma túy Ketamine. Tìm thấy chất ma túy loại Ketamine ở dạng vết không xác định được khối lượng trên tờ tiền Việt Nam loại 200.000 đồng mã số hiệu RN 22474525 thu giữ của Nguyễn Quang T;

- Thực vật khô (kí hiệu M4) thu giữ của Đặng Gia D có khối lượng 0,579 gam là ma túy cần sa.

- Tìm thấy chất D1 (sản phẩm chuyển hóa của Ketamine) và 9-cacboxy-THC (sản phẩm chuyển hóa của Cần sa) trong nước tiểu Nguyễn Quang T; chất 9-cacboxy-THC trong nước tiểu của Đặng Gia D; chất Dehydronorketamine trong nước tiểu của Lê Việt A. Không tìm thấy chất ma túy thường gặp trong nước tiểu của Phạm Ngọc H2.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Đặng Gia D, Nguyễn Quang T khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên. Ngoài ra, D và T khai nguồn gốc số ma tuý bị thu giữ là do D và T mua trước đó của người không quen biết trên mạng xã hội Telegram, D và T đều không biết lai lịch, địa chỉ của người bán ma túy, mục đích cất giấu để sử dụng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lê Thị T1 có lời khai trong hồ sơ và tại phiên tòa thể hiện: ngày 28/12/2023, chị T1 giao chiếc xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger, biển kiểm soát 14C-409.47 của chị mua để phục vụ việc làm ăn của gia đình cho Đặng Gia D quản lý vì D biết lái xe. Ngoài ra, có T đi cùng D nên chị T1 cũng yên tâm giao xe cho D để ra thành phố M lo việc làm ăn, chị T1 không biết gì về việc D cất giấu ma túy trên xe. Ngày 01/02/2024 chị T1 đã được cơ

quan Công an thành phố Móng Cái trả lại chiếc ô tô nhãn hiệu Ford Ranger, biển kiểm soát 14C-409.47, nên chị T1 không có đề nghị gì.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Vũ Thị H1 vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai trong hồ sơ và đơn xin xét xử vắng mặt thể hiện: khoảng 10 giờ ngày 29/12/2023 có 04 nam thanh niên (sau này bà H1 mới biết tên là T, D, Việt A và H2) đi xe ô tô đến quán nước của bà H1 gần khu vực bến xe thuộc khu E, phường K, thành phố M ngồi vào bàn uống nước thì T đi đến chỗ bà H1 mượn dao, điếu cày và gọi nước, việc T, D, Việt A, H2 sử dụng ma tý bà H1 không biết. Cơ quan Công an thành phố Móng Cái thu giữ của bà H1 01 (một) con dao, cán dao bằng nhựa màu đen; 01 (một) điếu cày bằng Inox, màu bạc nhưng bà H1 không đề nghị nhận lại.

Người làm chứng anh Lê Việt A, anh Phạm Ngọc H2 vắng mặt nhưng đều có lời khai phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo có trong hồ sơ và tại phiên tòa. Việt A còn khai do chưa sử dụng ma túy cần sa bao giờ, nên khi T đưa điều cày cho Việt A, Việt A đưa điếu cày lên miệng ngửi nhưng do thấy mùi khó chịu, nên Việt A không dùng mà đưa điếu cày cho H2 còn việc H2 có sử dụng ma túy cần sa hay không thì Việt A không biết. Ngoài ra, H2 còn khai thấy Việt A đưa điếu cày lên miệng nhưng không có tiếng rít, Việt A có lấy ma túy cần sa ở trên bàn đưa vào nỏ hay không thì H2 không biết, H2 dùng chiếc điếu cày này để hút thuốc lào.

Người chứng kiến anh Nguyễn Hữu T3 vắng mặt nhưng có lời khai trong hồ sơ vụ án thể hiện: khoảng 12 giờ 00 phút ngày 29/12/2023, lực lượng Công an đến kiểm tra thực tế cư trú tại các phòng đang có khách gồm phòng 202 và phòng 401 nhà nghỉ B tại số B, đường Y, khu D, phường K, thành phố M. Tại phòng 202 có 02 nam thanh niên là Nguyễn Quang t và Lê Việt A lực lượng Công an phát hiện thu giữ 01 túi nilon bên trong chứa thực vật khô, nghi là ma túy, T khai nhận đây là ma túy cần sa vừa cùng với bạn (hiện đang ở phòng 401 của nhà nghỉ B) ở ngoài quán nước gần khu vực bến xe khách còn thừa nên cầm để trong phòng. Tại đây T khai thêm còn cất giấu ma túy Ketamine ở trong túi áo khoác của mình và hộp đựng giấy, lực lượng Công an kiểm tra và thu giữ thêm 02 tờ tiền đựng chất tinh thể màu trắng và 01 tờ tiền cuộn tròn có bán dính chất bột màu trắng. Tại phòng 401 có 02 nam thanh niên là Đặng Gia D và Phạm Ngọc H2, D khai nhận số ma túy cần sa thu giữ tại phòng 202 là của D bảo T mang đến quán nước ở khu vực bến xe khách để mọi người cùng sử dụng. Ngoài ra, D còn khai nhận trong xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger, biển kiểm soát 14C-409.47 còn 01 lọ nhựa đựng ma tý cần sa, D cất giấy để sử dụng.

Tại bản Cáo trạng số: 251/CT-VKSMC, ngày 15/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái truy tố các bị cáo Đặng Gia D, Nguyễn Quang T về tội "tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố đã giữ nguyên quyết định truy tố và luận tội đối với các bị cáo Đặng Gia D, Nguyễn Quang T. Sau khi phân tích nội dung vụ án, tính nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân

và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã đề nghị với Hội đồng xét xử: tuyên bố các bị cáo Đặng Gia D, Nguyễn Quang T về tội "tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Đặng Gia D từ 24 (hai mươi bốn) đến 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/12/2023.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Quang T từ 24 (hai mươi bốn) đến 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/12/2023.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Đặng Gia D, Nguyễn Quang T.

Về vật chứng và xử lý vật chứng: căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy: M1: 0,2 gam (không phẩy hai gam) ma túy Delta9-tetrahydrocanabinol (là hoạt chất chính của cần sa); M2: 0,43 gam (không phẩy bốn ba gam), M3: 0,02 gam (không phẩy không hai gam) đều là ma túy, loại Ketamine; M4: 0,51 gam (không phẩy năm một gam) ma túy, loại cần sa được niêm phong theo đúng qui định của pháp luật. Mặt trước phong bì ghi "mẫu vật hoàn lại kèm theo Kết luận giám định số: 28/KL-KTHS ngày 05/01/2024; 01 (một) lọ nhựa hình trụ tròn màu trắng có nắp vặn, bên ngoài dán nhãn màu xanh in nhiều chữ nước ngoài; 01 (một) con dao dài 23, lưỡi dao bằng kim loại dài 11cm, cán dao bằng nhựa màu đen dài 12cm; 01 (một) điếu cày bằng Inox, màu bạc, dài 54cm, trên thân điếu gắn 01 nõ kim loại. Tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu đen, bên trong lắp 01 sim, máy đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng, bên trong lắp 01 sim, máy đã qua sử dụng; 02 (hai) tờ tiền 5.000 đồng (năm nghìn đồng) mã số hiệu HJ 0842051 và SA 1863751; 01 (một) tờ tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) mã số hiệu RN 22474525 là tiền do Ngân hàng N phát hành.

Tại phiên tòa các bị cáo Đặng Gia D, Nguyễn Quang T đã khai nhận toàn bộ hành vi như Cáo trạng truy tố các bị cáo. Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: tại phiên toà các bị cáo Đặng Gia D, Nguyễn Quang T thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo

trạng đã truy tố, lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: vật chứng thu giữ, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, biên bản kiểm tra hành chính, biên bản giữ người trong trường hợp khẩn cấp, kết luận giám định và phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến cùng các tài liệu chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận khoảng 12 giờ ngày 29/12/2023, tại khu E, phường K, thành phố M, Đặng Gia D và Nguyễn Quang T có hành vi tổ chức cho nhau sử dụng trái phép chất ma túy cần sa. Khoảng 13 giờ cùng ngày, Nguyễn Quang T cất giấu 0,274 gam chất ma túy Delta9-tetrahydrocanabinol (là hoạt chất chính của cần sa) và 0,544 gam Ketamine tại phòng 202 nhà nghỉ B thuộc khu D, phường K, thành phố M; Đặng Gia D cất giấu 0,579 gam cần sa, thì bị kiểm tra, phát hiện. Hành vi của các bị cáo Đặng Gia D, Nguyễn Quang T đã cấu thành tội "tổ chức sử dụng trái phép chất ma tuý" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái truy tố các bị cáo với tội danh và khung hình phạt trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước đối với các chất ma tuý, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Các bị cáo nhận thức rõ về tác hại của ma túy và qui định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, nhưng do lối sống buông thả, thiếu ý thức chấp hành pháp luật nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của các bị cáo đã làm cho tệ nạn ma túy gia tăng, gây ảnh hưởng xấu đến mọi mặt của đời sống xã hội, vì vậy cần xử lý nghiêm, mới có tác dụng giáo dục các bị cáo và phục vụ công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, phòng ngừa chung.

[3] Về vai trò các bị cáo trong vụ án: Hội đồng xét xử xét thấy, đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó Đặng Gia D là người khởi xướng nên giữ vai trò chính; bị cáo Nguyễn Quang T tích cực giúp sức để cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, do đó bị cáo phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của mình nhưng thấp hơn bị cáo D. Tuy nhiên, sau khi T về phòng 202 nhà nghỉ B, T tiếp tục có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên khi quyết định hình phạt cũng phải xem xét đối với hành vi này của bị cáo để có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của mình.

[4] Về áp dụng tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt bổ sung:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo Đặng Gia D, Nguyễn Quang T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Đặng Gia D, Nguyễn Quang T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản

1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Sau khi xem xét, đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử, xét thấy cần thiết phải ấn định mức hình phạt nghiêm trong khung đã truy tố đối với các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 255 của Bộ luật hình sự, người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy các bị cáo không có tài sản riêng, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về vật chứng và xử lý vật chứng:

- Sau khi giám định, Phòng K Công an tỉnh Q hoàn lại Cơ quan CSĐT Công an thành phố M M1: 0,2 gam (không phẩy hai gam) ma túy Delta9-tetrahydrocanabinol (là hoạt chất chính của cần sa); M2: 0,43 gam (không phẩy bốn ba gam) và M3: 0,02 gam (không phẩy không hai gam) đều là ma túy, loại Ketamine; M4: 0,51 gam (không phẩy năm một gam) ma túy, loại cần sa kèm theo Kết luận giám định số: 28/KL-KTHS ngày 05/01/2024 theo đúng quy định của pháp luật là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; 01 (một) lọ nhựa hình trụ tròn màu trắng có nắp vặn, bên ngoài dán nhãn màu xanh in nhiều chữ nước ngoài thu giữ của bị cáo Đặng Gia D không có giá trị sử dụng, cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) con dao dài 23, lưỡi dao bằng kim loại dài 11cm, cán dao bằng nhựa màu đen dài 12cm; 01 (một) điếu cày bằng Inox, màu bạc, dài 54cm, trên thân điếu gắn 01 nõ kim loại thu giữ của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Vũ Thị H1, bà H1 không biết các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, không đề nghị nhận lại, không có giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu đen, bên trong lắp 01 sim số 0903.259.888, máy đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Đặng Gia D; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng, bên trong lắp 01 sim số 0348.374.133, máy đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Nguyễn Quang T, đây là công cụ, phương tiện các bị cáo D, T sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với 02 (hai) tờ tiền 5.000 đồng (năm nghìn đồng) mã số hiệu HJ 0842051 và SA 1863751; 01 (một) tờ tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) mã số hiệu RN 22474525 bị cáo dùng để gói ma túy, san ma túy, cuốn thành ống hút để sử dụng ma túy là tiền do Ngân hàng N phát hành cần tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 (một) chiếc xe ô tô nhãn hiệu Ford Ranger, màu đen, biển kiểm soát 14C-409.47. Quá trình điều tra xác định chiếc xe thuộc sở hữu của chị Lê Thị T1, chị T1 không biết D sử dụng vào việc phạm tội. Đây là tài sản hợp pháp của chị T1 nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố M đã ra quyết định xử

lý vật chứng trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm: cần buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Về quyền kháng cáo: các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10] Đối với Nguyễn Quang T còn có hành vi tàng trữ trái phép 0,274 gam chất ma túy Delta9-tetrahydrocanabinol (là hoạt chất chính của cần sa) và 0,544 gam ma túy, loại Ketamine; Đặng Gia D có hành vi tàng trữ trái phép 0,579 gam ma túy, loại cần sa, đều với mục đích để sử dụng. Do lượng ma túy chưa đến mức để truy cứu trách nhiệm hình sự về tội "tàng trữ trái phép chất ma túy" nên Công an thành phố M đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T và D về hành vi này.

Đối với người bán ma túy cho D và T, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Lê Việt A, kết quả giám định mẫu nước tiểu tìm thấy có sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy, tuy nhiên Việt A khai vào ngày 25/12/2023 đã được một người không quen biết mời sử dụng ma túy Ketamine. Công an thành phố M đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Việt A.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: các bị cáo **Đặng Gia D, Nguyễn Quang T** phạm tội "tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Đặng Gia D 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/12/2023.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Quang T 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/12/2023.

*. Về vật chứng và xử lý vật chứng: căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy: M1: 0,2 gam (không phẩy hai gam) ma túy Delta9-tetrahydrocanabinol (là hoạt chất chính của cần sa); M2: 0,43 gam (không phẩy bốn ba gam), M3: 0,02 gam (không phẩy không hai gam) đều là ma túy, loại Ketamine; M4: 0,51 gam (không phẩy năm một gam) ma túy, loại cần sa được niêm phong theo đúng qui định của pháp luật. Mặt trước phong bì ghi "mẫu vật hoàn lại kèm theo Kết luận giám định số: 28/KL-KTHS ngày 05/01/2024; 01 (một) lọ nhựa hình trụ tròn màu trắng có nắp vặn, bên ngoài dán nhãn màu xanh in nhiều chữ nước ngoài; 01 (một) con dao dài 23cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 11cm, cán dao bằng nhựa màu đen dài 12cm; 01 (một) điếu cày bằng Inox, màu bạc, dài 54cm, trên thân điếu gắn 01 nõ kim loại.

- Tịch thu, nộp vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu đen, số IMEI: 3590156308897566, bên trong lắp 01 sim số 0903.259.888, máy đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng, số IMEI: 353894104001853, bên trong lắp 01 sim số 0348.374.133, máy đã qua sử dụng; 02 (hai) tờ tiền 5.000 đồng (năm nghìn đồng) mã số hiệu HJ 0842051 và SA 1863751; 01 (một) tờ tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) mã số hiệu RN 22474525 là tiền do Ngân hàng N phát hành.

(tình trạng số vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng số: 78/2024/THA, ngày 17 tháng 4 năm 2024 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh và Cơ quan CSĐT Công an thành phố M, tỉnh Quảng Ninh).

*. Về nghĩa vụ nộp án phí sơ thẩm: căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Đặng Gia D, Nguyễn Quang T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

*. Về quyền kháng cáo: căn cứ vào khoản 1, khoản 4 Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận**:*
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thành phố Móng Cái;
- CQĐT Công an thành phố Móng Cái;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố Móng Cái;
- Thi hành án HS+DS;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu án văn + Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Thùy Dương